

ĐIỀU LỆ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TNHH
XỔ SỐ KIẾN THIẾT BÌNH ĐỊNH

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 311/QĐ-UBND
ngày 29/5/2007 của UBND tỉnh)*

Để tổ chức quản lý hoạt động của Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Bình Định theo đúng quy định của pháp luật, UBND tỉnh Bình Định ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty với nội dung như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên, địa chỉ, trụ sở chính, biểu tượng và địa bàn hoạt động của Công ty.

1. Tên Công ty.

- Tên công ty: CÔNG TY TNHH XỔ SỐ KIẾN THIẾT BÌNH ĐỊNH

Tên gọi tắt: CÔNG TY XỔ SỐ KIẾN THIẾT BÌNH ĐỊNH

- Tên tiếng Anh: Binhdinh Lottery Company limited

Tên gọi tắt: BDILC

2. Trụ sở chính.

- Địa chỉ: 304 đường Phan Bội Châu, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

- Điện thoại số: (056) 814169 - 822809, Fax: (056)821661.

- Website: www.xoso.binhdinh.com.vn

- Email: xosobinhdinh@vnn.vn

3. Tài khoản giao dịch.

- Tại Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT thành phố Quy Nhơn: 421101.110063.

- Tại Chi nhánh Ngân hàng đầu tư & Phát triển Bình Định: 580100.000008.22

4. Địa bàn hoạt động: 14 tỉnh Miền Trung và Tây Nguyên (từ Quảng Bình đến Ninh Thuận, Đắk Nông).

5. Phạm vi hoạt động: **Công ty được thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật.**

6. Biểu tượng (Logo):



Điều 2. Hình thức và tư cách pháp nhân

1. Hình thức của Công ty: Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Bình Định là Công ty Nhà nước chuyển thành Công ty TNHH 1 thành viên, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

2. Tư cách pháp nhân:

Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Bình Định có trách nhiệm kế thừa các quyền và nghĩa vụ hợp pháp của Công ty Xổ số kiến thiết Bình Định trước đây và:

- Có tư cách pháp nhân đầy đủ theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

- Có con dấu riêng, độc lập về tài sản, được mở tài khoản tại các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh Bình Định và các ngân hàng trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

- Có Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

- Chịu trách nhiệm tài chính hữu hạn với các khoản nợ trong phạm vi vốn điều lệ của Công ty;

- Tự chịu trách nhiệm về kết quả kinh doanh, được hạch toán kinh tế độc lập và tự chủ về tài chính;

- Có bảng cân đối kế toán riêng, được lập các quỹ theo quy định hiện hành của Nhà nước và quyết định của chủ sở hữu Công ty.

3. Công ty là doanh nghiệp do UBND tỉnh Bình Định làm chủ sở hữu (*sau đây gọi là chủ sở hữu Công ty*); chủ sở hữu Công ty chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi vốn điều lệ Công ty.

Điều 3. Mục tiêu và ngành nghề kinh doanh của Công ty

1. Mục tiêu hoạt động.

Mục tiêu hoạt động của Công ty là bảo toàn và sử dụng vốn của Nhà nước có hiệu quả; phát triển kinh doanh nhằm thu hút nguồn tài chính nhân rồi, tiết kiệm trong dân cư để nộp ngân sách nhà nước theo quy định để xây dựng các công trình phúc lợi xã hội nhằm phục vụ nhu cầu đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, với phương châm “**ích nước, lợi nhà**”, tạo việc làm ổn định cho người lao động.

2. Phạm vi kinh doanh.

Độc lập phát hành các loại hình vé XSKT trên địa bàn tỉnh Bình Định và các tỉnh khác trong khu vực phù hợp với quy định của Bộ Tài chính và UBND tỉnh.

3. Ngành nghề kinh doanh của Công ty.

- Kinh doanh xổ số và các dịch vụ giải trí vui chơi có thưởng.
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định pháp luật khi được chủ sở hữu Công ty cho phép.

Điều 4. Thời gian hoạt động

Thời hạn hoạt động của Công ty kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; được Bộ Tài chính cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xổ số.

Việc chấm dứt hoặc gia hạn thời gian hoạt động của Công ty do chủ sở hữu Công ty quyết định và thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức hoạt động

1. Người quyết định cao nhất của Công ty là chủ sở hữu Công ty.

2. Chủ tịch Công ty là người trực tiếp giúp chủ sở hữu Công ty trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu được quy định tại Điều 11, Điều 12 của Điều lệ này.

3. Điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh là Giám đốc Công ty.

Điều 6. Người đại diện theo pháp luật của Công ty

Giám đốc Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty

Điều 7. Tổ chức chính trị và tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Công ty hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Công ty có trách nhiệm tôn trọng, tạo điều kiện thuận lợi để người lao động trong Công ty được tiếp tục tham gia hoạt động trong các tổ chức theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành.

Chương II

VỐN ĐIỀU LỆ; TĂNG, GIẢM VỐN; CHUYỂN NHƯỢNG VỐN ĐIỀU LỆ

Điều 8. Vốn điều lệ của Công ty là 30 tỷ đồng.

Điều 9. Tăng, giảm vốn điều lệ và huy động vốn

1. **Tăng vốn điều lệ:** Việc tăng vốn điều lệ của Công ty do Chủ sở hữu Công ty quyết định.

2. **Giảm vốn điều lệ:** Chủ sở hữu chỉ được rút vốn đã đầu tư vào Công ty trong trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ.

3. **Huy động vốn:** Ngoài số vốn chủ sở hữu đầu tư vốn điều lệ, Công ty được quyền huy động vốn của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để phục vụ kinh doanh. Việc huy động vốn của Công ty không được làm thay đổi hình thức sở hữu Công ty.

Chương III
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Điều 10. Tên, địa chỉ, trụ sở Chủ sở hữu Công ty

Chủ sở hữu Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Bình Định: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

Địa chỉ: 01 đường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điều 11. Quyền của Chủ sở hữu Công ty

1. Chủ sở hữu có quyền hạn sau:

- a. Quyết định ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- b. Quyết định điều chỉnh vốn điều lệ của Công ty, chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ của Công ty cho tổ chức, cá nhân khác;
- c. Quyết định dự án đầu tư, mua, bán tài sản, hợp đồng vay, cho vay có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản được ghi trên báo cáo tài chính của Công ty tại thời điểm gần nhất trên cơ sở đảm bảo hiệu quả kinh tế;
- d. Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, quyết định mức tiền lương, tiền thưởng và các lợi ích khác của Chủ tịch Công ty;
- e. Tổ chức giám sát, theo dõi và đánh giá hoạt động kinh doanh của Công ty, hoạt động quản lý của Chủ tịch Công ty;
- g. Phê duyệt báo cáo tài chính hàng năm của Công ty sau 15 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định sử dụng lợi nhuận sau thuế của Công ty;
- h. Phê duyệt các phương án, dự án sử dụng vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp;
- i. Phê duyệt Quy chế quản lý tài chính của Công ty, trong đó có cơ chế phân phối lợi nhuận sau thuế;
- k. Quyết định tổ chức lại Công ty;
- l. Các quyền khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

2. Tiếp nhận quyền và nghĩa vụ của Công ty Nhà nước được chuyển đổi thành Công ty TNHH 01 thành viên, kế thừa các quyền, lợi ích hợp pháp và các nghĩa vụ của Công ty nhà nước được chuyển đổi.

3. Tùy theo những công việc cụ thể, chủ sở hữu có thể ủy quyền cho Giám đốc các sở ngành có liên quan thực hiện một số quyền theo nội dung của điểm 1 điều này.

Điều 12. Nghĩa vụ của Chủ sở hữu Công ty

Chủ sở hữu Công ty có các nghĩa vụ sau:

1. Góp vốn đầy đủ và đúng thời hạn như đã cam kết; trường hợp không góp đủ và đúng hạn số vốn đã cam kết thì phải chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty;

2. Tuân thủ Điều lệ Công ty;

3. Phải xác định và tách biệt tài sản của Chủ sở hữu Công ty và tài sản của Công ty;

4. Tuân thủ quy định của pháp luật về hợp đồng và pháp luật có liên quan trong việc mua, bán, vay, cho vay, thuê và cho thuê và các giao dịch khác giữa Công ty và Chủ sở hữu Công ty;

5. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định khác của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 13. Hạn chế đối với quyền của Chủ sở hữu Công ty

1. Chủ sở hữu Công ty không được trực tiếp rút một phần hoặc toàn bộ số vốn đã góp vào Công ty.

2. Chủ sở hữu chỉ được quyền rút vốn bằng cách chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số vốn ở Công ty cho tổ chức hoặc cá nhân khác.

3. Chủ sở hữu Công ty không được rút lợi nhuận của Công ty khi Công ty không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả.

Chương IV

MÔ HÌNH VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ CÔNG TY

Điều 14. Tổ chức quản lý Công ty theo mô hình Chủ tịch Công ty

1. Chủ sở hữu Công ty bổ nhiệm một người đại diện theo ủy quyền làm Chủ tịch Công ty với nhiệm kỳ 5 năm để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật có liên quan; trong trường hợp này cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của Công ty bao gồm : Chủ tịch Công ty, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và Kiểm soát viên. Người đại diện theo ủy quyền phải có đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 48 của Luật Doanh nghiệp.

2. Chủ sở hữu Công ty có quyền thay thế người đại diện theo ủy quyền bất cứ khi nào.

3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải thường trú tại Việt Nam; nếu vắng mặt quá ba mươi ngày ở Việt Nam thì phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Công ty.

Điều 15. Chủ tịch công ty

1. Chủ tịch Công ty do Chủ sở hữu Công ty bổ nhiệm có thời hạn.

Chủ tịch Công ty thực hiện chức năng quản lý Công ty và chịu trách nhiệm trước người bổ nhiệm và pháp luật về sự phát triển của Công ty theo mục tiêu Chủ sở hữu giao.

Nhiệm kỳ của Chủ tịch Công ty là 05 năm và Chủ tịch Công ty có thể bị miễn nhiệm trước thời hạn hoặc được bổ nhiệm lại ở các nhiệm kỳ sau.

Chủ tịch Công ty là người đại diện Công ty theo pháp luật của Nhà nước.

2. **Chủ tịch Công ty có quyền và nhiệm vụ sau :**

a. Quyết định kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty. Trình Chủ sở hữu quyết định phương án phân phối lợi nhuận sau thuế theo nguồn vốn chủ sở hữu đầu tư và nguồn vốn do Công ty tự huy động; tỷ lệ trích lập quỹ đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi của Công ty, quỹ thưởng cho Ban Quản lý điều hành Công ty.

b. Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với Giám đốc Công ty.

c. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Phó Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty theo đề nghị của Giám đốc.

d. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty, biên chế bộ máy quản lý Công ty; việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, thay đổi và bổ sung ngành nghề của Công ty; quyết định thang lương, bảng lương, phụ cấp lương làm cơ sở để xếp lương, trả lương cho người lao động của Công ty.

e. Quyết định dự án đầu tư, bán tài sản và thông qua hợp đồng vay, cho vay và các hợp đồng khác có giá trị dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trên báo cáo tài chính tại thời điểm gần nhất của Công ty.

g. Thông qua quyết toán tài chính hàng năm, phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế hoặc xử lý các khoản lỗ trong quá trình kinh doanh do Giám đốc đề nghị để trình chủ sở hữu phê duyệt, thực hiện việc công khai tài chính theo quy chế dân chủ ở cơ sở và quy định của Nhà nước.

h. Kiểm tra, giám sát Giám đốc trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình.

i. Đề nghị Chủ sở hữu Công ty quyết định các vấn đề khác vượt thẩm quyền của Chủ tịch Công ty.

k. Thực hiện các quyết định của Chủ sở hữu Công ty.

l. Báo cáo Chủ sở hữu Công ty kết quả và tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

m. Yêu cầu Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc nộp đơn yêu cầu phá sản khi Công ty lâm vào tình trạng phá sản.

n. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Chủ tịch Công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau :

a. Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam.

b. Có trình độ đại học, năng lực quản lý và kinh doanh doanh nghiệp. Chủ tịch Công ty phải có kinh nghiệm ít nhất ba năm quản lý, điều hành doanh nghiệp thuộc ngành nghề kinh doanh chính của Công ty.

c. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật.

d. Không thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

4. Chủ tịch Công ty bị miễn nhiệm và được thay thế trong những trường hợp sau:

a. Vi phạm pháp luật đến mức bị truy tố hoặc vi phạm các quy định về các trường hợp bị miễn nhiệm, thay thế do Điều lệ Công ty quy định.

b. Bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

c. Xin từ chức.

d. Khi có quyết định điều chuyển hoặc bố trí công việc khác.

e. Không trung thực trong thực thi các quyền hạn hoặc lạm dụng địa vị, quyền hạn để thu lợi cho bản thân hoặc cho người khác.

g. Khi công ty không hoàn thành các nhiệm vụ do Chủ sở hữu quy định.

5. Chủ tịch Công ty phải chịu trách nhiệm trước người ra quyết định bổ nhiệm và pháp luật về các quyết định của mình, thực hiện các nghĩa vụ quy định tại Điều 69 của Luật Doanh nghiệp.

6. Chủ tịch Công ty được hưởng lương và thưởng theo năm tương ứng với hiệu quả hoạt động của Công ty theo quy định của Nhà nước và do Chủ sở hữu công ty quyết định.

Điều 16 . Giám đốc và bộ máy giúp việc

1. Chủ tịch Công ty có thể kiêm Giám đốc hoặc bổ nhiệm người khác làm Giám đốc có thời hạn.

Giám đốc chịu trách nhiệm trước Chủ tịch công ty và pháp luật về điều hành hoạt động của Công ty.

Giám đốc hưởng lương theo năm và tiền thưởng tương ứng với hiệu quả hoạt động của Công ty.

Nhiệm kỳ của Giám đốc tương ứng với nhiệm kỳ của Chủ tịch Công ty và có thể được bổ nhiệm lại ở các nhiệm kỳ sau hoặc bị miễn nhiệm trước thời hạn.

2. Phó Giám đốc do Chủ tịch Công ty bổ nhiệm có thời hạn theo đề nghị của Giám đốc.

Phó giám đốc giúp Giám đốc điều hành Công ty theo phân công và ủy quyền của Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về nhiệm vụ được Giám đốc phân công hoặc ủy quyền.

3. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ, chi nhánh và các VPĐD có chức năng tham mưu, giúp việc Chủ tịch, Giám đốc Công ty trong quản lý, điều hành công việc ở đơn vị mình.

Điều 17. Quyền hạn, nhiệm vụ của Giám đốc

Giám đốc Công ty có quyền hạn và nhiệm vụ sau:

- 1. Quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty.**
- 2. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và các phương án đầu tư của Công ty.**
- 3. Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật; mức lương và phụ cấp đối với các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh do Chủ tịch Công ty quyết định theo Điều 15 của Điều lệ này; quyết định mức lương, phụ cấp đối với người lao động trong Công ty.**
- 4. Quyết định giá mua, giá bán sản phẩm và dịch vụ theo phân cấp của Chủ tịch Công ty; đại diện Công ty ký kết các hợp đồng dân sự và kinh tế theo phân cấp và ủy quyền của Chủ tịch Công ty.**
- 5. Xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch dài hạn và hàng năm của Công ty, phương án huy động vốn, dự án đầu tư, phương án liên doanh, đề án tổ chức quản lý của Công ty;**
- 6. Đề nghị Chủ tịch Công ty bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Phó Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty.**

7. Kiểm tra các đơn vị trực thuộc thực hiện các định mức, tiêu chuẩn, đơn giá quy định trong nội bộ Công ty.

8. Tổ chức thực hiện các quyết định của Chủ tịch Công ty.

9. Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm cho Chủ tịch Công ty.

10. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quyết định của Chủ tịch Công ty và Điều lệ Công ty.

11. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Chủ tịch Công ty, của Chủ sở hữu đối với việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Giám đốc

1. **Giám đốc có nghĩa vụ và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Công ty và pháp luật về điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty, về thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.**

2. Giám đốc có nghĩa vụ:

a. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, miễn cưỡng vì lợi ích của Công ty.

b. Không được lạm dụng địa vị và quyền hạn, sử dụng tài sản của Công ty để thu lợi riêng cho bản thân, cho người khác; không được đem tài sản của công ty cho người khác; không được tiết lộ bí mật của Công ty trong thời gian đang thực hiện chức trách là Giám đốc và trong thời gian tối thiểu là ba năm sau khi thôi làm Giám đốc, trừ trường hợp được Chủ tịch Công ty chấp thuận.

c. Khi Công ty không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả, thì Giám đốc phải báo cáo chủ tịch Công ty; tìm biện pháp khắc phục khó khăn về tài chính và thông báo tình hình tài chính của Công ty cho tất cả chủ nợ biết; đồng thời không được quyết định tăng tiền lương; không được trích lợi nhuận trả tiền thưởng cho cán bộ quản lý và người lao động.

d. Khi công ty không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả mà không thực hiện các quy định tại điểm c khoản này thì giám đốc phải chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với chủ nợ.

e. **Trường hợp Giám đốc vi phạm Điều lệ Công ty, quyết định vượt thẩm quyền, lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây thiệt hại cho công ty và Nhà nước thì**

phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại do mình gây ra theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

g. Trường hợp quản lý, điều hành Công ty không đạt chỉ tiêu và kết quả kinh doanh do người bổ nhiệm giao hoặc theo thỏa thuận hợp đồng hoặc để công ty lỗ, mất vốn; quyết định dự án đầu tư không hiệu quả, không thu hồi được vốn đầu tư, không trả được nợ; không đảm bảo lương và chế độ cho người lao động theo quy định của pháp luật về lao động; để xảy ra các sai phạm về quản lý vốn, tài sản, về chế độ kế toán, kiểm toán và các chế độ khác do Nhà nước quy định thì sẽ không được thưởng và bị xử lý tùy theo mức độ vi phạm theo quy định của pháp luật.

h. Trong các trường hợp sau đây thì tùy theo mức độ vi phạm và hậu quả, Giám đốc bị hạ lương hoặc bị cách chức, đồng thời phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật: Không hoàn thành các nhiệm vụ hoặc chỉ tiêu do người bổ nhiệm, tuyển dụng giao hoặc không hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng; không trung thực trong thực thi nhiệm vụ, quyền hạn hoặc lợi dụng chức vụ, quyền hạn để thu lợi cho bản thân hoặc cho người khác; báo cáo không trung thực tình hình tài chính công ty; để công ty lâm vào tình trạng phá sản nhưng không nộp đơn yêu cầu phá sản; để công ty lỗ hai năm liên tiếp hoặc không đạt chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu đầu tư hai năm liên tiếp hoặc ở trong tình trạng lỗ lãi đan xen nhau nhưng không khắc phục được (trừ các trường hợp lỗ hoặc giảm tỷ suất lợi nhuận trên vốn nhà nước đầu tư được Chủ sở hữu phê duyệt; lỗ hoặc giảm tỷ suất lợi nhuận trên vốn nhà nước đầu tư có lý do khách quan được giải trình và đã được chủ sở hữu chấp thuận; lỗ hoặc giảm tỷ suất lợi nhuận trên vốn nhà nước đầu tư do đầu tư mới mở rộng sản xuất, đổi mới công nghệ); bị Bộ Tài chính tước quyền sử dụng có thời hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xổ số, thu hẹp địa bàn, loại hình sản phẩm được phép kinh doanh, thu hồi một phần hoặc toàn bộ giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xổ số .

i. Các nghĩa vụ khác do pháp luật và Điều lệ công ty quy định.

Điều 19. Quan hệ giữa Chủ tịch Công ty và Giám đốc trong quản lý, điều hành công ty

1. Khi tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Chủ tịch công ty, nếu phát hiện vấn đề không có lợi cho Công ty thì Giám đốc báo cáo với Chủ tịch công ty để xem xét điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định. Chủ tịch Công ty phải xem xét

đề nghị của Giám đốc. Trường hợp Chủ tịch Công ty không điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định thì Giám đốc vẫn phải thực hiện nhưng có quyền bảo lưu ý kiến và kiến nghị lên Chủ sở hữu Công ty.

2. Kết thúc tháng, quý và năm, trong thời hạn do Điều lệ công ty quy định, Giám đốc phải gửi báo cáo bằng văn bản về tình hình hoạt động kinh doanh và phương hướng thực hiện trong kỳ tới của Công ty cho Chủ tịch công ty .

3. Chủ tịch công ty tham dự hoặc cử đại diện dự các cuộc họp giao ban, các cuộc họp chuẩn bị các đề án trình Chủ tịch công ty do Giám đốc chủ trì. Người đại diện dự họp có quyền phát biểu đóng góp ý kiến nhưng không có quyền kết luận cuộc họp.

Điều 20. Điều kiện tham gia quản lý doanh nghiệp khác của Chủ tịch công ty và Giám đốc

1. Chủ tịch công ty, Giám đốc công ty chỉ được thành lập công ty TNHH, công ty cổ phần khác khi được Chủ sở hữu công ty chấp thuận bằng văn bản.

2. Chủ tịch công ty, Giám đốc công ty chỉ được giữ các chức danh quản lý, điều hành công ty TNHH, công ty cổ phần khác khi được Chủ sở hữu công ty giới thiệu ứng cử vào các chức danh quản lý, điều hành đó hoặc làm đại diện pháp lý của công ty đối với phần vốn góp vào các doanh nghiệp khác khi được Chủ sở hữu công ty cử.

3. Vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của Chủ tịch công ty, Giám đốc công ty không được giữ chức danh Kế toán trưởng, thủ quỹ tại cùng công ty. Vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của Chủ tịch công ty không được giữ chức danh Giám đốc tại cùng công ty.

4. Hợp đồng của Công ty ký kết giữa Chủ tịch công ty, Giám đốc với vợ hoặc chồng, bố, bố nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của Chủ tịch công ty, Giám đốc công ty phải được thông báo cho Chủ sở hữu biết; trường hợp Chủ sở hữu phát hiện hợp đồng có mục đích tư lợi mà hợp đồng chưa ký kết thì có quyền yêu cầu Chủ tịch công ty, Giám đốc công ty không được ký kết hợp đồng đó; nếu hợp đồng đã được ký kết thì bị coi vô hiệu, Chủ tịch công ty, Giám đốc công ty phải bồi thường thiệt hại cho công ty và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Các tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc

- 1.** Thường trú tại Việt Nam;
- 2.** Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- 3.** Không phải là người có liên quan của Chủ tịch công ty, người có thẩm quyền trực tiếp bổ nhiệm người đại diện theo ủy quyền hoặc Chủ tịch công ty;
- 4.** Có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý công ty; có trình độ đại học; có chuyên môn thuộc lĩnh vực kinh doanh chính của công ty; có ít nhất ba năm kinh nghiệm tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp thuộc ngành nghề kinh doanh chính của công ty;
- 5.** Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết; hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật.

Điều 22. Kiểm soát viên

- 1.** Chủ sở hữu công ty bổ nhiệm Kiểm soát viên với nhiệm kỳ không quá ba năm. Số lượng Kiểm soát viên là 03 người. Kiểm soát viên chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ sở hữu công ty về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình.
- 2.** Kiểm soát viên có các nhiệm vụ sau đây:
 - a.** Kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cẩn trọng của Chủ tịch công ty và Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu, trong quản lý điều hành công việc kinh doanh của công ty;
 - b.** Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý và các báo cáo khác trước khi trình Chủ sở hữu công ty hoặc cơ quan nhà nước có liên quan; trình Chủ sở hữu công ty báo cáo thẩm định .
 - c.** Kiến nghị chủ sở hữu công ty các giải pháp sửa đổi, bổ sung, cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành công việc kinh doanh của công ty;
 - d.** Các nhiệm vụ khác quy định tại Điều lệ công ty hoặc theo yêu cầu, quyết định của Chủ sở hữu công ty.

3. Kiểm soát viên có quyền xem xét bất kỳ hồ sơ, tài liệu nào của công ty tại trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện của công ty. Chủ tịch công ty, Giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin về thực hiện quyền chủ sở hữu, về quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Kiểm soát viên.

4. Kiểm soát viên phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

a. Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

b. Không phải là người có liên quan của Chủ tịch công ty, Giám đốc, người có thẩm quyền trực tiếp bổ nhiệm Kiểm soát viên;

c. Có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm nghề nghiệp về kế toán, kiểm toán hoặc trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của công ty hoặc tiêu chuẩn, điều kiện khác quy định tại Điều lệ công ty.

Điều 23. Nghĩa vụ của Chủ tịch công ty, Giám đốc và Kiểm soát viên

1. Chủ tịch công ty, Giám đốc và Kiểm soát viên có các nghĩa vụ sau:

a. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ công ty, quyết định của Chủ sở hữu công ty trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao;

b. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và Chủ sở hữu công ty;

c. Trung thành với lợi ích của Công ty và Chủ sở hữu công ty. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của công ty, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

d. Thông báo kịp thời, đầy đủ và chính xác cho công ty về các doanh nghiệp mà họ và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối. Thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính, văn phòng đại diện và chi nhánh của Công ty;

e. Các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

2. Giám đốc không được tăng lương, trả lương khi không có khả năng thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn.

Điều 24. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của người quản lý công ty và Kiểm soát viên

1. Người quản lý công ty và Kiểm soát viên được hưởng thù lao hoặc lương và lợi ích khác theo kết quả và hiệu quả kinh doanh của công ty.

2. Chủ sở hữu công ty quyết định mức thù lao, lương và lợi ích khác của Chủ tịch công ty và Kiểm soát viên. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của người quản lý công ty và Kiểm soát viên được tính vào chi phí kinh doanh theo quy định của pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan.

Chương V

CHẾ ĐỘ , QUYỀN LỢI VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

Điều 25. Chế độ và quyền lợi của người lao động

1. Khi Công ty được chuyển đổi thành Công ty TNHH 01 thành viên, mọi chế độ chính sách của người lao động ở Công ty Xổ số kiến thiết Bình Định vẫn được giữ nguyên theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Việc tuyển dụng lao động, trả lương theo chế độ hợp đồng lao động cùng các chế độ khác của người lao động phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

3. Người lao động được tự do tham gia, sinh hoạt trong các tổ chức Đảng, đoàn thể và các tổ chức khác theo đúng pháp luật và Điều lệ của các tổ chức đó. Đồng thời, được tham gia trong quá trình hoạt động và quản lý công ty.

Điều 26. Nghĩa vụ của người lao động

1. Người lao động phải có nghĩa vụ thực hiện hợp đồng lao động đã ký với Giám đốc công ty hoặc người được Giám đốc công ty ủy quyền, thực hiện nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể và các quy định khác của công ty có liên quan đến lao động được Đại hội CNVC-LĐ Công ty thông qua hàng năm.

2. Người lao động phải không ngừng học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề để hoàn thành tốt công việc được giao.

Chương VI

SỬ DỤNG LỢI NHUẬN - XỬ LÝ LỖ - TRÍCH LẬP CÁC QUỸ

Điều 27. Sử dụng lợi nhuận

1. Chủ sở hữu được phép sử dụng lợi nhuận khi Công ty kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật và sau khi chia lợi nhuận Công ty vẫn thanh toán đầy đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác khi đến hạn.

2. Lợi nhuận của Công ty sau khi thực hiện nộp thuế TNDN theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và bù đắp các khoản lỗ không được trừ vào lợi nhuận trước thuế, lợi nhuận còn lại được phân phối theo quy định tại Quy chế quản lý tài chính Công ty TNHH một thành viên do chủ sở hữu phê duyệt.

Điều 28. Xử lý khi kinh doanh thua lỗ

Trường hợp kinh doanh của Công ty bị thua lỗ do nguyên nhân khách quan thì được giải quyết kịp thời như sau:

1. Trích từ quỹ dự phòng để bù lỗ;
2. Chuyển một phần lỗ sang năm sau với số thời gian theo quy định hiện hành;
3. Do Chủ sở hữu quyết định sau khi thực hiện các biện pháp khôi phục hoạt động công ty.

Điều 29. Trích lập các quỹ

1. Các quỹ được trích lập của công ty gồm:
 - a. Quỹ dự phòng tài chính được dùng để bù đắp những tổn thất, thiệt hại về tài sản, công nợ không đòi được xảy ra trong quá trình kinh doanh của công ty. Bù đắp khoản lỗ của Công ty theo quyết định của Chủ sở hữu;
 - b. Quỹ đầu tư phát triển được dùng để bổ sung vốn điều lệ cho công ty;
 - c. Quỹ khen thưởng, phúc lợi;
 - d. Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành công ty;

e. Các quỹ dự phòng khác như: Dự phòng trả thưởng; dự phòng trợ cấp mất việc làm; dự phòng giảm giá hàng tồn kho theo quy định.

2. Việc trích lập và sử dụng các quỹ theo quy chế quản lý tài chính do Chủ sở hữu phê duyệt phù hợp với các quy định của pháp luật.

Chương VII

TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN - LƯU TRỮ HỒ SƠ

Điều 30. Năm tài chính, báo cáo tài chính, kiểm toán

1. Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Năm đầu sau khi chuyển thành Công ty TNHH 01 thành viên thì năm tài chính bắt đầu từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xổ số.

2. Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, công ty phải gửi báo cáo tài chính năm đã được Chủ sở hữu thông qua đến cơ quan thuế và cơ quan đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật hiện hành .

3. Báo cáo năm tài chính của Công ty phải được kiểm toán bởi một đơn vị kiểm toán độc lập.

4. Báo cáo tài chính quý, năm theo quy định phải được gửi đến cơ quan tài chính theo quy định hiện hành.

Điều 31. Chế độ kế toán, lưu trữ hồ sơ

1. Chế độ kế toán công ty tuân theo quy định hiện hành của pháp luật về kế toán - thống kê và phù hợp với các chuẩn mực thông lệ quốc tế.

2. Chế độ lưu trữ hồ sơ, thông tin, tài liệu của Công ty tuân theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

Chương VIII

TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN DOANH NGHIỆP VÀ TRANH CHẤP, TRANH TỤNG

Điều 32. Tổ chức lại

1. Bao gồm các hình thức: Chia, tách doanh nghiệp; hợp nhất và sáp nhập doanh nghiệp; chuyển đổi các hình thức sở hữu doanh nghiệp theo chương VIII của Luật Doanh nghiệp.

2. Chủ sở hữu quyết định tổ chức lại công ty.

Điều 33. Các trường hợp và điều kiện giải thể và phá sản Doanh nghiệp

1. Công ty giải thể trong các trường hợp sau:

a. Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ công ty mà Chủ sở hữu không có quyết định gia hạn;

b. Theo quyết định của Chủ sở hữu;

c. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xổ số.

2. Công ty chỉ được giải thể khi bảo đảm thanh toán hết các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác.

3. Thủ tục giải thể: Thực hiện theo Điều 158 của Luật Doanh nghiệp.

4. Phá sản doanh nghiệp: Được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 34 . Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Mọi tranh chấp, khiếu nại liên quan đến công việc của công ty giữa Chủ sở hữu với Chủ tịch công ty; Chủ tịch công ty với Giám đốc công ty hay bộ máy giúp việc đều phải giải quyết theo các quy định của điều lệ này.

2. Nếu giải quyết tranh chấp theo Điều lệ này không được các bên chấp thuận, bất kỳ bên nào cũng có thể đưa ra tranh chấp ở toà án dân sự theo quy định của pháp luật về tranh chấp dân sự.

3. Mỗi bên tự chịu chi phí của mình có liên quan đến thủ tục thương lượng hoà giải. Các chi phí của toà án do toà phán quyết bên nào thì bên đó phải chịu.

Chương IX

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 35. Sửa đổi , bổ sung Điều lệ công ty và hiệu lực thi hành

1. Chủ tịch công ty chịu trách nhiệm tổ chức quản lý hoạt động công ty theo quy định của Điều lệ này và những quy định của Nhà nước có liên quan.

2. Trong quá trình tổ chức quản lý Công ty theo Điều lệ này, nếu phát sinh vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung thì Chủ tịch công ty đề nghị Chủ sở hữu quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong Điều lệ này, hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng vào hoạt động công ty.

4. Điều lệ này gồm 9 chương, 35 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

5. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty phải được Chủ tịch công ty hoặc người đại diện theo pháp luật của Công ty ký tên và đóng dấu của công ty mới có giá trị pháp lý.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Đã ký

Nguyễn Văn Thiện